

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH  
TỈNH NAM ĐỊNH**

Bản án số: 29/2021/HS-ST  
Ngày: 09-3-2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH - TỈNH NAM ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Mai Anh

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Quang Bảo

Bà Trịnh Thị Lan

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đinh Thị Thanh Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Thảo - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2021, đối với bị cáo:

Đỗ Văn P, sinh năm 1999 tại tỉnh Nam Định. Nơi cư trú: Thôn x, xã x, huyện x, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Văn x và bà Bùi Thị x; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20-10-2020 đến ngày 29-10-2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Nam Định; có mặt.

- Bị hại: Ông Trần Văn x, sinh năm 1953, địa chỉ: Số 15 đường x, xã x, thành phố x, tỉnh Nam Định (đã chết).

- Những người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Trần Thị x, sinh năm 1965 (vợ của ông Trần Văn x); vắng mặt.
  2. Anh Trần Hùng x, sinh năm 1983 (con của ông Trần Văn x); vắng mặt.
  3. Anh Trần Hùng x, sinh năm 1985 (con của ông Trần Văn x); vắng mặt.
- Cùng cư trú: Số 15 đường x, xã x, thành phố x, tỉnh Nam Định.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 18-10-2020, Đỗ Văn P (có giấy phép lái xe theo quy định), một mình điều khiển xe máy Honda Airblade BKS: 18B2-xx đi từ nhà đến thành phố Nam Định để mua sữa cho cháu. P điều khiển xe máy đi trên đường x, thành phố x theo hướng từ Quốc lộ 10 đến đường Giải Phóng, trong điều kiện: Đường x là đường hai chiều, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, ở giữa có vạch sơn màu vàng kẻ đứt đoạn để phân chia thành hai chiều đường riêng biệt; trời sáng, không mưa, mặt đường khô ráo, tầm nhìn không bị che khuất; mật độ người và P tiện tham gia giao thông bình thường. P điều khiển xe máy đi tại chiều đường bên phải theo hướng đi của mình, cách mép đường bên phải khoảng 2,5 mét và với tốc độ khoảng 40 km/h.

Khoảng 16 giờ cùng ngày, P điều khiển xe máy đi đến khu vực đường giao nhau giữa đường x và đường x, phường x, thành phố x. Lúc này, P không giảm tốc độ và quay mặt sang hai bên đường x xem có cửa hàng nào bán sữa không mà không chú ý quan sát về phía trước. Khi P điều khiển xe máy đi vào trong khu vực đường giao nhau giữa đường x và đường x, P mới quay mặt quan sát về phía trước thì phát hiện ông Trần Văn x một mình điều khiển xe đạp đi trên đường x theo hướng ngược lại đang giơ tay trái lên vẫy để ra tín hiệu xin đường đồng thời điều khiển xe đạp từ từ đi chéo chéo sang bên trái (theo hướng đi của ông x) qua vạch sơn kẻ đứt đoạn giữa đường khoảng 80 cm. Lúc này, do khoảng cách giữa xe máy do P điều khiển đến vị trí xe đạp do ông x điều khiển quá gần (khoảng 02 mét) nên P không kịp xử lý nên đã để phần cánh yếm chắn gió phía trước bên trái xe máy BKS: 18B2-xx do P điều khiển va chạm vào phần bánh xe, càng xe phía trước bên phải xe đạp do ông x điều khiển. Sau khi va chạm, ông x bị đổ ngã tại chỗ còn chiếc xe đạp bị hất văng về phía trước theo hướng P đi khoảng 01 mét. Lúc này P mới bóp phanh và theo quán tính xe máy do x điều khiển tiến về phía trước khoảng 20 mét thì dừng lại sát mép vỉa hè bên phải (theo chiều đi của P). Sau đó P điều khiển xe máy quay lại vị trí xảy ra tai nạn để xem ông x bị thương tích như thế nào và cùng với người dân gọi xe cứu thương đưa ông x đi cấp cứu. Lúc này ông x bị chảy một ít máu ở mũi, chân tay vẫn cử động được, miệng vẫn nói lắp bắp. Khoảng 05 phút sau, xe cứu thương đến, P cùng người dân đỡ ông x lên xe cấp cứu, sau đó tiếp tục điều khiển xe máy đi mua sữa rồi đi về nhà và kể lại nội dung vụ tai nạn giao thông cho bố đẻ là ông Đỗ Văn H biết và nhờ ông H vào Bệnh viện hỏi thăm sức khỏe và có trách nhiệm với ông x. Ông x được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định sau chuyển lên Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức -

Hà Nội nhưng do thương tích nặng nên đến 19 giờ 15 phút ngày 19-10-2020 đã tử vong tại gia đình.

Ngay sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm P tiện và tiến hành các hoạt động xác minh, điều tra theo quy định của pháp luật.

Ngày 27-10-2020, Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định có Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 59/20/TT, kết luận: Nguyên nhân dẫn đến tử vong của ông Trần Văn x, sinh năm: 1953, trú tại: xã x, thành phố x là chấn thương sọ não: Vỡ xương hộp sọ vùng đỉnh chằm phải, đường vỡ lan vào nền sọ phải. Cơ chế hình thành vết thương: Vùng đầu va chạm với vật cứng gây thương tích dẫn đến tử vong.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Văn P khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên. Ngoài ra P trình bày, sau khi gây ra tai nạn cho ông x, P đã điều khiển xe máy quay lại vị trí tai nạn và nhờ người dân gọi xe cứu thương đưa ông x đi cấp cứu. Lúc này, P nhìn thấy ông x chỉ bị chảy ít máu mũi, chân tay cử động bình thường và vẫn nói chuyện được nên P nghĩ ông x chỉ bị thương tích. P nghe người dân xung quanh nói “*ông ấy không sao đâu, cháu cứ đi đi*” và sợ người nhà ông x đến sẽ bức xúc đánh P nên P đã không ở lại hiện trường. Khi biết thông tin ông x bị thương tích nặng, đang trong tình trạng nguy kịch đến tính mạng, ngay lập tức P đã chủ động đến gia đình ông x để phối hợp chăm sóc ông x và chuẩn bị phục vụ tang lễ. Quá trình làm việc tại cơ quan điều tra, P đã tự nguyện giao nộp chiếc xe máy Honda AirBlade, BKS: 18B2-xx là P tiện gây ra vụ tai nạn giao thông trên.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ việc, P cùng với gia đình đã đến thăm hỏi, chia buồn với phía gia đình ông x và bồi thường cho gia đình ông x số tiền là 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng). Đại diện gia đình ông x là anh Trần Hùng C là con trai ông x (được các đại diện hợp pháp của người bị hại ủy quyền toàn bộ) đã nhận đủ số tiền trên và có đơn xin miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho P.

Đối với chiếc xe máy BKS: 18B2-xx được xác định thuộc sở hữu hợp pháp của Đỗ Văn P nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã trả lại chiếc xe trên cho Đỗ Văn P.

Chiếc xe đạp đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định trả lại cho con trai ông x là anh Trần Hùng C.

Tại bản cáo trạng số 59/CT-VKSNDTPND ngày 08-02-2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định đã truy tố Đỗ Văn P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo P thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Đỗ Văn P tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Do đó Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Văn P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Văn P từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Giao bị cáo Đỗ Văn P cho Ủy ban nhân dân xã x, huyện x, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo Đỗ Văn P nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Khoảng 16 giờ, ngày 18-10-2020, Đỗ Văn P một mình điều khiển xe máy BKS: 18B2-xx đi trên thành phố x hướng từ Quốc lộ 10 về đường Giải Phóng. Khi đi đến khu vực giao nhau giữa đường x và đường x, phường x, thành phố x; P điều khiển xe máy không chú ý quan sát, không giảm tốc độ đến mức an toàn nên đã để phần cánh yếm chắn gió phía trước bên trái xe máy do P điều khiển va chạm vào phần bánh xe, càng xe phía trước bên phải xe đạp do ông Trần Văn x điều khiển theo hướng ngược chiều chéo vào đường x, làm ông xh bị ngã ra

đường, bị chấn thương sọ não dẫn đến tử vong. Hành vi trên của P đã vi phạm khoản 23 Điều 8, Điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 3, Điều 5 thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải nên đã gây tai nạn giao thông với hậu quả nghiêm trọng làm chết người.

Hành vi của bị cáo còn được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, bản kết luận giám định pháp y tử thi và lời khai của người làm chứng, thấy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đỗ Văn P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

### *[3] Về tình tiết định khung:*

Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung.

### *[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:*

#### *4.1. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự.

#### *4.2. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã cùng gia đình bồi thường dân sự cho gia đình bị hại; đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

#### *4.3. Về hình phạt:*

Trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đối chiếu với các quy định của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của các P tiện giao thông đường bộ.

Bị cáo Đỗ Văn P có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định ở khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định ở khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định ở khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, có khả năng tự cải tạo, vì vậy không cần

cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa P dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa P cũng đủ để bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Xét không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] *Về phần dân sự*: Vấn đề dân sự giữa bị cáo với gia đình bị hại đã được giải quyết xong vì vậy không đặt ra để xem xét.

[7] *Án phí Hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn P phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Văn P 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo (bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 20-10-2020 đến ngày 29-10-2020), thời gian thử thách 24 (hai mươi tư) tháng. Thời gian thử thách của bị cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Văn P cho Ủy ban nhân dân xã x, huyện x, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

2. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

- Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Đỗ Văn P phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án Dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Toà án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Nam Định;
- Chi cục Thi hành án DS TP. Nam Định;
- Công an TP Nam Định;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- UBND xã x, huyện x, tỉnh Nam Định;
- Lưu Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Phạm Thị Mai Anh**